

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC TOÁN CAO CẤP 1

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC

1. Tên môn học (tiếng Việt) : TOÁN CAO CẤP 1
2. Tên môn học (tiếng Anh) : ADVANCED MATHEMATICS 1
3. Mã số môn học : AMA301
4. Trình độ đào tạo : Đại học
5. Ngành đào tạo áp dụng : Tất cả các ngành đào tạo đại học
6. Số tín chỉ : 02
 - Lý thuyết : 01
 - Thảo luận và bài tập : 0.9
 - Thực hành : 0.1
 - Khác (ghi cụ thể) :
7. Phân bổ thời gian
 - Tại giảng đường : 30 tiết
 - Tự học ở nhà : 60 giờ
 - Trực tuyến : Giảng viên có thể bố trí học online nhưng tổng số tiết không quá 30% số tiết của toàn môn học.
 - Khác (ghi cụ thể) : 00
8. Khoa quản lý môn học : Bộ môn Toán kinh tế
9. Môn học trước :
10. Mô tả môn học

Toán cao cấp 1 là môn học thuộc khối kiến thức đại cương. Môn học sẽ cung cấp cho người học những kiến thức về toán Đại số tuyến tính ứng dụng trong phân tích kinh tế. Nội dung bao gồm: Ma trận, Hệ phương trình tuyến tính, Không gian vector, Chéo hóa ma trận và dạng toàn phương.

Đây là môn học tiền đề cho môn Toán cao cấp 2.

11. Yêu cầu môn học

- Sinh viên chỉ được đánh giá đạt học phần khi: (1) có điểm quá trình, (2) có điểm thi kết thúc học phần (trường hợp sinh viên nhận điểm 0 do vắng thi không được ghi nhận là có điểm thi), (3) có tổng điểm học phần từ 4 trở lên.
- Tùy số lượng sinh viên mà giảng viên quyết định số lượng thành viên các nhóm.
- Về tài liệu học tập: sinh viên cần có giáo trình và tài liệu tham khảo chính, có máy tính bỏ túi.
- Về thái độ học tập: Sinh viên tham dự lớp học phải tuân thủ quy tắc ứng xử của Nhà Trường; sinh viên phải đến lớp đúng giờ, đảm bảo thời gian học trên lớp, có thái độ nghiêm túc và chủ động, tích cực trong học tập, nghiên cứu. Sinh viên phải có ý thức chuẩn bị giáo trình, học liệu, máy tính cá nhân (khi cần thiết) để phục vụ quá trình học tập.

12. Học liệu của môn học

12.1. Giáo trình

[1] Lê Đình Thúy (chủ biên), *Toán cao cấp cho các nhà kinh tế*, NXB ĐHKQTĐ, 2012.

12.2. Tài liệu tham khảo

[2] Lê Sĩ Đồng (chủ biên), *Bài tập Toán cao cấp – Đại số tuyến tính*, NXB GD, 2007.

[3] F. Werner, Y.N. Sotskov, *Mathematics of Economics and Business*, Routledge, 2006.

B. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

Các thành phần đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Phương thức đánh giá	Các CĐR MH	Trọng số
A.1. Đánh giá quá trình	A.1.1. Chuyên cần, kiểm tra việc hoàn thành bài tập về nhà	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7	10%
	A.1.2. Bài kiểm tra cá nhân	CLO1, CLO2	20%
	A.1.3. Tiểu luận nhóm	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6,	20%
A.2. Đánh giá cuối kỳ	A.2.1. Thi cuối kỳ	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8,	50%

		CLO9	
--	--	------	--

C. NỘI DUNG CHI TIẾT GIẢNG DẠY

Chương 1. TRẬN VÀ ĐỊNH THỨC

Chương 2. HỆ PHƯƠNG TRÌNH TUYẾN TÍNH

Chương 3. KHÔNG GIAN VECTƠ $\mathbb{R}^n$

Chương 4. MỘT SỐ ỨNG DỤNG TRONG KINH TẾ

